

# 15 năm nghiên cứu khoa học ở Viện Khí tượng Thủy văn và phương hướng trong thời gian tới

PTS. HOÀNG NIÊM

Viện trưởng Viện Khí tượng Thủy văn

Viện Khí tượng Thủy văn (KTTV) là cơ quan nghiên cứu khoa học KTTV của Tổng cục KTTV. Viện KTTV được thành lập từ tháng III-1977 trên cơ sở Nghị định số 215 CP ngày 5 - XI - 1976 của Hội đồng Chính phủ; mà tiền thân của nó là Đài nghiên cứu khoa học khí tượng (Nha khí tượng) và Phòng nghiên cứu khoa học Thủy văn (Cục Thủy văn, Bộ Thủy lợi) là những đơn vị đã có trước đó hàng chục năm. Hiện nay đội ngũ cán bộ của Viện có 215 người bao gồm giáo sư tiến sĩ, phó giáo sư và các phó tiến sĩ khoa học, các kỹ sư và kỹ thuật viên làm việc trong 11 đơn vị trên cả nước.

Với chức năng nghiên cứu, xác định quy luật phân bố và sự biến đổi các yếu tố KTTV, đánh giá tài nguyên KTTV, trải qua 15 năm (1977-1992) xây dựng và trưởng thành, Viện lấy kết quả nghiên cứu khoa học KTTV làm mục tiêu phấn đấu. Thời gian qua, Viện đã chủ trì thực hiện có kết quả 25 đề tài cấp nhà nước và 39 đề tài cấp ngành. Các đề tài cấp nhà nước mà Viện thực hiện phần lớn thuộc các chương trình Điều tra tổng hợp vùng lãnh thổ qua các giai đoạn kế tiếp nhau như: vùng đồng bằng sông Cửu Long, vùng Tây Bắc, vùng Tây Nguyên, các tỉnh ven biển miền Trung, vùng biển Thuận Hải - Minh Hải. Ngoài ra còn có các đề tài thuộc các chương trình Atlas quốc gia, năng lượng mới, cây chè Việt Nam, phân bố lực lượng sản xuất v.v. Các đề tài cấp Ngành mà Viện thực hiện nhằm đi sâu vào một số mặt đặc trưng của lĩnh vực khí tượng, khí hậu, khí tượng nông nghiệp, thủy văn và KTTV biển như các biến đổi dị thường của thời tiết khí hậu, bão, lụt, khô hạn, rét đậm, sóng biển, nước biển dâng và tác động của chúng đối với sản xuất, đời sống nhằm phục vụ chung đồng thời phục vụ phát triển công tác của ngành.

Trong giai đoạn 1986-1990, thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ VI của Đảng, nhằm góp phần thực hiện chương trình phát triển lương thực và thực phẩm của nhà nước, Viện đã chủ trì thực hiện gần chục đề tài của chương trình tiến bộ kỹ thuật trọng điểm cấp nhà nước "Đánh giá điều kiện tự nhiên và tài nguyên KTTV phục vụ sản xuất và quốc phòng, trọng tâm là sản xuất nông nghiệp", mã số 42 A do Tổng cục KTTV chủ trì. Các đề tài Viện thực hiện được đánh giá cao và có đề tài đã triển khai thành kỹ thuật tiên bộ như điều kiện khí tượng nông nghiệp đối với một số cây trồng chính, phân vùng khí hậu xây dựng v.v.

Bên cạnh việc nghiên cứu theo kế hoạch được giao hàng năm, Viện còn thực hiện nhiều đề tài theo hợp đồng với các ngành ở Trung ương và địa phương. Đó là những đề tài nghiên cứu nhằm giải quyết kịp thời cho một số công trình xây dựng giao thông, khai thác năng lượng, xây dựng dân dụng, dầu khí, công trình thủy lợi, phòng chống lụt, úng, khô hạn, thoát nước cho các đối tượng và phạm vi cụ thể.

Trong công tác nghiên cứu, Viện chú trọng đến hợp tác khoa học với các ngành, các viện nghiên cứu có liên quan trong nước và hợp tác quốc tế. Đến năm 1990 Viện đã hoàn thành về cơ bản hai đề tài nghiên cứu về khí tượng nông nghiệp và diễn biến lòng sông trong chương trình hợp

tác toàn diện giữa ngành KTTV Việt Nam và Liên Xô cùng các đề tài biến đổi khí hậu, hệ thống máy tính hiện đại với tổ chức khí tượng thế giới (WMO), với Ủy ban Lam thời Mer - công trong việc thiết kế đặc điểm thủy văn đồng bằng sông Cửu Long và với các tổ chức khác (UNESCO, I.S.C.A.P.,...). Viện đang thực hiện Dự án UNDP do tài trợ về tăng cường công tác KTNN.

Để phát huy rộng rãi các kết quả nghiên cứu KTTV, Viện đã định kỳ xuất bản các tập công trình như: khí hậu Tây Nguyên, tài nguyên khí hậu Việt Nam, dòng chảy cát bùn sông Hồng, dòng chảy sông ngòi Việt Nam, địa lý thủy văn sông ngòi Việt Nam, phân vùng khí hậu Việt Nam, dòng chảy lũ và phương pháp tính toán v.v. và nhiều báo cáo ở các Hội nghị khoa học trong và ngoài nước.

Nhằm nâng cao khả năng và mở rộng phạm vi nghiên cứu, phục vụ KTTV, Viện coi trọng việc tăng cường xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật: phòng thí nghiệm, trạm thực nghiệm trên biển, cơ sở máy tính v.v. và đào tạo cán bộ khoa học. Viện chăm lo đào tạo và bồi dưỡng kiến thức cho trên 20 phó tiến sĩ khoa học và hàng trăm kỹ sư làm nghiên cứu khoa học, thông qua hoạt động thực tế cũng như đào tạo nghiên cứu sinh, thực tập sinh và đi trao đổi ở nước ngoài. Tại Viện đã có 8 nghiên cứu sinh bảo vệ thành công luận án phó tiến sĩ khoa học và đang tiếp tục đào tạo hàng chục nghiên cứu sinh khác.

Trong giai đoạn 1991 - 1995, dưới ánh sáng của Nghị quyết Đại hội lần thứ VII của Đảng và được sự thúc đẩy của chỉ thị 249-CT của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về việc tăng cường công tác KTTV nâng cao hiệu quả phục vụ phòng, chống bão, lụt, giảm nhẹ thiên tai, phục vụ sản xuất và đời sống, Viện sẽ tích cực thực hiện việc đánh giá tài nguyên và điều kiện KTTV một cách cụ thể hơn để góp phần phục vụ sản xuất, phòng ngừa thiên tai, phát triển lâu bền tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường sinh thái. Chế độ KTTV nước ta đang diễn ra sự biến đổi do tác động của hoạt động kinh tế của con người. Trên qui mô toàn cầu, hoạt động của con người làm cho chế độ khí hậu biến đổi thể hiện qua sự biến đổi các yếu tố KTTV. Ở nước ta, diện tích rừng bị thu hẹp đáng kể, nhiều hồ chứa được hình thành, việc khai thác dầu khí được mở rộng, giao thông, đô thị phát triển v.v. làm cho chế độ KTTV biến đổi lớn. Xuất phát từ tình hình nói trên, Viện sẽ hướng công tác nghiên cứu vào các nội dung: biến đổi khí hậu và sự tác động của chúng đến tài nguyên nước, đến môi trường không khí và nước, đánh giá các dị thường khí hậu qua chế độ nhiệt, ẩm, nhiễu động của các dạng hoàn lưu khí quyển; sự tác động của biến đổi khí hậu qua lũ, lụt, cạn kiệt nước sông v.v. Viện coi trọng nghiên cứu chế độ thủy văn đô thị lớn, tác động của các hồ chứa lớn (Hòa Bình, Trị An) đến chế độ nước sông và môi trường xung quanh. Chế độ KTTV đồng bằng sông Hồng, Nam Bộ, Tây Nguyên, vùng ven biển miền Trung, các thành phố Hà Nội, Hồ Chí Minh, các hồ chứa Hòa Bình, Trị An là đối tượng mà Viện tập trung chú ý nghiên cứu để phục vụ sản xuất, bảo vệ môi trường thiên nhiên.

Để bảo đảm sự phát triển nghiên cứu khoa học KTTV, Viện sẽ tiếp tục mở rộng hợp tác trong nước và hợp tác quốc tế, tăng cường bồi dưỡng cán bộ, sắp xếp tổ chức một cách hợp lý, nâng cao chất lượng đào tạo nghiên cứu sinh trong cả nước đồng thời xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật tương ứng.

Trong quá trình xây dựng, trưởng thành của Viện, tập thể cán bộ công nhân viên đã đoàn kết phấn đấu dưới sự quan tâm lãnh đạo của các Ủy ban, Bộ ngành liên quan, trong đó trực tiếp là tổng cục KTTV.